

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NAM TỪ LIÊM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS -ST  
Ngày: 09/02/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Trần Thị Nhâm

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Minh Tuấn

Ông Nguyễn Tiến Chuyên

***-Thư ký phiên toà:*** Ông Trần Hưng- Thư ký Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên toà:*** Bà Lưu Thị Dáng Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST - HS ngày 13/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST – HS ngày 30/01/2023; đối với bị cáo: **Đinh Công T**, Sinh năm: 1985; HKTT: Xóm X, xã H, huyện T, tỉnh B; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Đinh Công T1; Con bà Đỗ Thị T2; Bị cáo có vợ: Trần Thị L (đã ly hôn); Có 02 con, con lớn sinh năm: 2010; con nhỏ Sinh năm: 2014.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/09/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 - Công an thành phố Hà Nội. (có mặt)

**Bị hại:** - Công ty TNHH K; Địa chỉ: Lô số X, KCX và CN L, phường A, thị xã T, tỉnh N; Địa chỉ văn phòng đại diện: Tòa nhà H, số F đường T, phường V, quận N, thành phố H; Người đại diện theo pháp luật: Ông Giang Thành T3 – Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thị Thu H – Phó quản lý văn phòng đại diện Hà Nội, Công ty TNHH K. (có mặt).

- Chị Trần Vi Tú M – sinh năm: 1999;

HKTT: Tổ F, thị trấn Q, huyện M, thành phố H. ( có mặt).

-Chị Phạm Thị N – sinh năm: 1984.

Nơi ở hiện tại: CH X, phường T, quận N, thành phố H. (vắng mặt)

- Anh Trần Sông Đ – sinh năm: 1988; Nơi ở hiện tại: Số I, đường B, phường K, quận X, thành phố H. (vắng mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Mạnh C – sinh năm: 1986; HKTT: Số A, đường Đ, phường C, thành phố N, tỉnh N. (có đơn xin vắng mặt)

- Anh Phạm Phương T4 – sinh năm: 1977; HKTT: Tổ dân phố số K, thị trấn D, huyện T, tỉnh B. (có mặt).

- Anh Phạm Thanh H1 – sinh năm: 1994; HKTT: xã P, huyện T, tỉnh B. (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đinh Công T hiện đang thất nghiệp, không có công ăn, việc làm. Năm 2020, T từng làm thợ phụ nhôm kính thi công công trình cửa kính căn hộ ở chung cư T, phường V và Chung cư G, phường C, quận N, thành phố H nên T biết các cửa kính ra vào văn phòng công ty tại đây có một bên cánh bị hụt khoảng 2-3 cm nên có thể dùng tay nhấc lên được. Do bản thân không có tiền chi tiêu nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong các văn phòng công ty của hai tòa chung cư trên, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 10/09/2022, T điều khiển xe máy nhãn hiệu Jiulong màu xanh gắn BKS: 17L2-XXXX (kiểu dáng giống xe Honda Wave) đi từ nhà tại xã P, huyện T, B lên thành phố H để trộm cắp tài sản. T mang theo 01 thanh sắt, 01 chiếc búa và 01 chiếc túi xách màu đen bằng vải để đựng tài sản trộm cắp được. Khoảng 19 giờ cùng ngày, T đi đến chung cư T thuộc phường V và để xe máy ở vỉa hè. Sau đó, T đi thang máy lên tầng 3 của chung cư T và đi vào khu văn phòng của công ty TNHH K, T dùng tay trái cầm vào tay nắm cửa nâng lên đồng thời tay phải cầm 01 thanh sắt để bẩy cánh cửa cường lực cửa ra vào và đi vào bên trong văn phòng công ty. Tại đây, T phát hiện có 05 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu xám bạc và 01 chiếc Ipad màu bạc để trên các bàn làm việc (Toàn bộ máy tính đều của công ty TNHH K mua phục vụ công việc), T liền lấy tất cả 05 máy tính xách tay nhãn hiệu HP kèm dây sạc pin và 01 máy tính bảng Ipad trên cho vào túi xách sau đó mang tài sản trộm cắp được đi ra khỏi văn phòng rồi đi xe máy về tỉnh N và tỉnh B để tiêu thụ. Ngày 11/9/2022, T mang theo 02 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu xám bạc đến cửa hàng mua bán máy tính CL của anh Nguyễn Mạnh C (Sinh năm: 1986 HKTT: Số A, đường Đ, phường C, thành phố N, tỉnh N – là chủ cửa hàng) bán với giá 2.500.000 đồng/01 máy tính. Anh C trả cho T số tiền 5.000.000 đồng. Sau khi mua tài sản, đến ngày 14/09/2022, anh C đã bán 01 máy tính HP cho khách vắng lai (hiện chưa rõ nhân thân lai lịch) còn 01 máy tính HP 14 inch-CE 3013 TU-5CD010CLLH vẫn còn tại cửa hàng (sau khi được Cơ quan điều tra thông báo anh C đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra máy tính trên để phục vụ điều tra). Đối với chiếc máy tính bảng nhãn hiệu Ipad Pro do trong quá trình di chuyển bị máy tính đè nên bị vỡ và không lên nguồn nữa nên T vứt bỏ ở khu vực vỉa hè vòng xuyên đường H - thành phố N (hiện vật chứng trên không thu giữ được). Sau đó, T tiếp tục mang 02 chiếc máy tính nhãn hiệu HP màu xám bạc đến số X thị trấn D, huyện T, tỉnh B bán cho anh Phạm Phương T4 (Sinh năm: 1977, Địa chỉ: Tổ dân phố số K, thị trấn D, huyện T, tỉnh B - là chủ cửa hàng mua bán máy tính HA) với giá 8.000.000 đồng. Anh T4 thanh toán số tiền trên cho T từ số tài khoản 097388xxxx tại Ngân hàng Công thương Việt Nam của anh T4 đến số tài khoản 002100167xxxx tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam (VIB) mang tên Đinh Công T. Sau khi mua tài sản, anh T4

đã bán 01 máy tính xách tay cho khách vắng lai (không rõ nhân thân lai lịch). Còn 01 máy tính xách tay HP mã Pavilion model: 14 dv0041 TU, RMM: TPN-2244 anh T4 đã giao nộp cho Cơ quan điều tra. Đến ngày 17/9/2022, T tiếp tục mang chiếc máy tính còn lại đến cửa hàng mua bán điện thoại HM tại xã P, huyện T, tỉnh B bán cho anh Phạm Thanh H1 (Sinh năm:1994; HKTT: xã P, huyện T, tỉnh B – là chủ cửa hàng) với giá 3.000.000 đồng. (Sau khi được Cơ quan điều tra thông báo anh H1 đã tự nguyện giao nộp máy tính trên để phục vụ điều tra). Toàn bộ số tiền bán máy tính, T đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Chiều ngày 20/9/2022, T tiếp tục điều khiển xe máy nhãn hiệu Jiulong BKS: 17L2-XXXX từ nhà lên thành phố H để trộm cắp tài sản. Trên đường đi do biển kiểm soát xe trên bị rơi nên T đã nhặt 01 biển kiểm soát 17H3-XXXX gần cửa hàng đồng nát ở trên đường để gắn vào xe máy trên rồi di chuyển lên thành phố H. Khoảng 21 giờ cùng ngày, T đi đến chung cư G, phường C, quận N, thành phố H và gửi xe dưới tầng hầm. Sau đó, T cầm theo 01 thanh sắt, 01 chiếc búa và 01 túi xách màu đen đi thang máy lên khu văn phòng tại tầng 6 rồi đến trước cửa công ty K, T dùng hai tay nhấc cửa kính ra vào công ty khiến chốt cửa dưới của cánh cửa rời khỏi ổ khóa, T mở cửa đi vào bên trong phòng thấy một chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus màu đen xám để trên bàn làm việc của chị Trần Vi Tú M (Sinh năm: 1999: HKTT: Tổ F, thị trấn Q, huyện M, thành phố H), T đã lấy máy tính và sạc pin cho vào túi xách. Sau đó, T tiếp tục đi sang công ty TTV ở bên cạnh nhấc cánh cửa như trước đột nhập vào bên trong lấy trộm 02 chiếc máy tính nhãn hiệu Lenovo màu đen của chị Phạm Thị N (Sinh năm:1984; HKTT: CH X, phường T, quận N, thành phố H). Sau đó, T tiếp tục đi sang công ty DB nhấc cánh cửa lên và đi vào bên trong trộm cắp 01 chiếc máy tính xách tay Asus màu đen của anh Trần Sông Đ (Sinh năm:1988; HKTT: Số I, đường B, phường K, quận X, thành phố H) cho vào túi xách. Sau khi trộm được 04 chiếc máy tính trên, T đi bộ ra thang máy để đi về thì bị anh Vũ Văn T5 (Sinh năm: 1962; HKTT: Tổ J phường P, quận B, thành phố H) là bảo vệ của tòa nhà nghỉ ngơi và hỏi thì T bỏ chạy. Anh T5 đã hô hoán và đuổi theo bắt giữ được T và trình báo sự việc đến Công an phường C.

Tại Cơ quan điều tra, Đình Công T xin đầu thú và khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu ở trên.

Cơ quan điều tra đã dẫn giải T đến các địa điểm đã bán máy tính trộm cắp được vào ngày 10/9/2022 và đã thu giữ được 3 máy tính do anh Phạm Phương T4, Phạm Thanh H1, Nguyễn Mạnh C giao nộp, còn lại 02 máy tính và 01 ipad không thu giữ được do anh C và anh T4 đã bán cho khách (không xác định được nhân thân). Tiến hành khám xét nơi ở của Đình Công T tại xã P, huyện T, tỉnh B không thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án.

**Vật chứng thu giữ:** 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivo Book màu đen; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Q500A; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo Think Pad X250 màu đen; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo ThinkPad X250 – 20CLS1D603. Seri: PC0XXXX màu đen; 01 túi xách màu đen kích thước 40x60cm; 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số imei:359013097149xxxx, lắp sim số: 058674xxxx đã qua sử dụng; 01 xe máy

nhãn hiệu JiuLong gắn BKS:17H3-xxxx, số máy:VTMJL152FMHG00xxxx, số khung: RRTWCH2UM7100xxxx đã qua sử dụng; 01 thanh sắt dẹt 2 đầu dài khoảng 28cm; 01 búa kim loại dài khoảng 30cm (thu giữ của Đình Công T); 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion model 14 – dv0041TU. Số Seri: 5CD109xxxx, màu xám bạc (thu giữ của anh Phạm Phương T4); 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion model 14 – CE 3013TU. Số Seri: 5CDO10xxxx và 01 hóa đơn bán lẻ (thu giữ của anh Nguyễn Mạnh C) và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion model 14 – CE 3013TU. Số Seri: 5CDO19xxxx (thu giữ anh Phạm Thanh H1).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 324 ngày 29 tháng 09 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận:

-01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivo Book X430FN – S430FN. Seri K1NOCX19816XXXX màu đen; thông số kỹ thuật: Intel core i5-8265U/Ram 8GB/14inch, đã qua sử dụng) trị giá 7.000.000đồng;

-01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Q500A, Seri: D4NOASKRR01XXXX, màu đen, thông số kỹ thuật: Intel Core i7 3632QM/Ram 8GB/15,6inch, đã qua sử dụng) trị giá 4.000.000đồng;

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo Think Pad X250 – 20CLA44TTP, Seri: PC0XXXX màu đen, thông số kỹ thuật: Intel core i5-5300U/Ram 4GB/ 12icnh, đã qua sử dụng) trị giá 5.000.000đồng;

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo Think Pad X250 – 20CLS1D603. Seri: PC0XXXX màu đen, thông số kỹ thuật: Intel Core i5-5300U/Ram 4GB/ 12 inch, đã qua sử dụng) trị giá 5.000.000đồng;

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion model 14 – dv0041TU. Số Seri: 5CD109xxxx, màu xám bạc, thông số kỹ thuật: Intel core I3-1115G4/Ram4GB/ 256GB SSD/ 14inch, đã qua sử dụng, có hóa đơn kèm theo, trị giá 8.000.000đồng;

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion model 14 – CE 3013TU. Số Seri: 5CDO10xxxx màu xám bạc, thông số kỹ thuật: Intel core i3-1005G1/Ram 4GB/256GB SSD/ 14inch, đã qua sử dụng, có hóa đơn kèm theo trị giá 5.500.000đồng;

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion model 14 – CE 3013TU. Số Seri: 5CDO19xxxx màu xám bạc, thông số kỹ thuật: Intel core i3-1005G1/Ram 4GB/ 256GB SSD/ 14inch, đã qua sử dụng, có hóa đơn kèm theo, trị giá 6.000.000đồng;

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion model 14 – dv0041TU màu xám bạc, thông số kỹ thuật: Intel core i3-1115G4/Ram 4GB/256GB SSD/ 14inch, đã qua sử dụng, mua ngày 11/5/2021, có hóa đơn kèm theo, (không thu được tang vật) trị giá 9.000.000đồng;

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion model 14 – CE 3013TU màu xám bạc, thông số kỹ thuật: Intel core i3-1005G1/Ram 4GB/256 GB SSD/ 14inch, đã qua sử dụng, mua ngày 23/11/2020, có hóa đơn kèm theo, (không thu được tang vật) trị giá 6.000.000đồng;

- 01 máy tính bảng nhãn hiệu IPAD Pro màu xám, kích thước 12.9 inchWifi 64GB, model: MQDA2J/A, seri: DLXVC2TMXXXX, mua năm 2017, (đã qua sử dụng, không thu giữ được tang vật) trị giá 5.000.000đồng;

Tổng trị giá tài sản Đinh Công T trộm cắp là **60.500.000** đồng.

Đối với anh Nguyễn Mạnh C, anh Phạm Phương T4, anh Phạm Thanh H1. Quá trình điều tra xác định khi mua máy tính xách tay của Đinh Công T, anh C, anh T4 và anh H1 đều không biết các tài sản trên là do T phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với xe máy nhãn hiệu Jiulong màu xanh gắn BKS: 17L2-xxxx T sử dụng đi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra xác minh, xác định: Số khung, số máy của xe là nguyên thủy, xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. T khai xe máy trên là của ông Đinh Công T1 (Sinh năm: 1954; HKTT: Xóm X, xã H, huyện T, tỉnh B - bố đẻ của T). Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã triệu tập nhưng ông Đinh Công T1 không lên làm việc. Ngày 13/12/2022, Cơ quan điều tra đến nhà ông T1 để hỏi rõ về nguồn gốc xe máy nhưng ông T1 từ chối làm việc, không cung cấp thông tin liên quan và không ký biên bản (Cơ quan điều tra đã lập biên bản ghi nhận nội dung sự việc trên). Xác minh tra cứu xe máy nhãn hiệu Jiulong biển kiểm soát 17L3-xxxx, số máy FMHG-00xxxx, số khung: UM7100xxxx chủ xe đứng tên chị Hà Thị Thu H2 (Sinh năm: 1985; Xóm x, xã P, huyện T, tỉnh B). Xác minh tại nơi cư trú công an xã P cung cấp: Hiện chị H2 đang đi làm ăn xa, không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì địa phương không nắm được. Xác minh tra cứu nguồn gốc biển kiểm soát: 17H3-xxx đứng tên ông Đào Văn T6 (Sinh năm: 1959; HKTT: xã S, huyện T, tỉnh B). Tiến hành ghi lời khai ông T6 cho biết: Năm 2003, ông T có mua 01 xe máy nhãn hiệu Angel màu nâu tại đại lý xe Yamaha B, tỉnh B với giá 14.000.000 đồng. Sau khi mua xe ông T6 đăng ký tên chính chủ và đăng ký biển kiểm soát 17H3-xxxx. Khoảng tháng 5 năm 2022, do xe đã cũ hỏng nên ông T6 đã bán xe máy trên cho người đàn ông không quen biết (hiện chưa xác định được lai lịch) với giá 900.000 đồng không viết giấy tờ mua bán. Hiện ông T6 không còn sử dụng xe máy Angel và biển kiểm soát trên.

Ngày 15/12/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 09 tiến hành trao trả 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivo Book X430FB-S430FN.Seri: K1NOCX19816XXXX, màu đen cho chị Trần Vi Tú M; trao trả 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Q500A, Seri: D4NOASKRR01XXXX, màu đen cho anh Trần Sông Đ; trao trả 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Q500A, Seri: D4NOASKRR01XXXX, màu đen và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo Think Pad X250 – 20CLA44TTP, Seri: PC0XXXX, màu đen cho chị Phạm Thị N; trao trả 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion model 14 – dv0041TU. Số Seri: 5CD109xxxx, màu xám bạc, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion model 14 – CE 3013TU. Số Seri: 5CDO1Oxxxx và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion model 14 – CE 3013TU. Số Seri: 5CDO19xxxx cho chị Đỗ Thị Thu H (đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH K).

*Về dân sự:* Chị Trần Vi Tú M, chị Phạm Thị N, anh Trần Sông Đ và anh Nguyễn Mạnh C không yêu cầu đề nghị bồi thường về dân sự; chị Đỗ Thị Thu H đại diện theo ủy quyền của công ty K yêu cầu Đinh Công T bồi thường các tài sản không thu giữ được là 02 máy tính xách tay HP và 01 máy tính bảng ipad với số tiền là 19.000.000 đồng; anh Phạm Phương T4 yêu cầu bồi

thường số tiền 4.000.000đồng và anh Phạm Thanh H1 yêu cầu bồi thường số tiền 3.000.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSNTL ngày 09/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Đinh Công T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Đinh Công T khai nhận hành vi của mình, thành khẩn khai nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điều 173 k2 điểm c; Điều 51 khoản 1 điểm s; k2 Điều 51; Điều 52 k1 điểm ; Điều 38 BLHS; Điều 47, 48, BLHS, Điều 106 BLTTHS, Điều 584, 585, 586, 585 BLDS: Đề nghị xử phạt T từ 30-36 tháng tù.

- Buộc T phải bồi thường cho Công ty K số tiền 19.000.000 đồng, anh T4 4.000.000 đồng và anh H1 3.000.000 đồng.

- Truy nộp sung công quỹ Nhà nước của T số tiền thu lời bất chính 2.500.000 đồng (do anh C không yêu cầu bồi thường).

- Tịch thu tiêu hủy 01 thanh sắt, 01 búa kim loại và 01 túi xách màu đen cùng 01 biển kiểm soát gắn xe máy.

- Tịch thu sung công xe máy do T sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại điện thoại thu giữ của bị cáo do không sử dụng vào hành vi phạm tội.

- Do bị cáo không có công ăn việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại kết luận định giá và các tài liệu khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 10/09/2022, tại Phòng Xchung cư T, phường V, quận N, thành phố H. Đinh Công T đã có hành vi trộm cắp 05 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion 14 inch màu xám bạc, trị giá 34.500.000 đồng và 01 máy tính bảng Ipad Pro màu xám bạc trị giá 5.000.000 đồng của Công ty Trách nhiệm hữu hạn K (do chị Đỗ Thị Thu H là đại diện theo ủy quyền). Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt của Công ty TNHH K là 39.500.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 21 giờ ngày 20/09/2022, tại chung cư G, phường C, quận N, thành phố H, Đinh Công T đã có hành vi trộm cắp: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivo book X430FN-S430FN màu đen xám trị giá 7.000.000 đồng của chị Trần Vi Tú M (nhân viên công ty KIB); 02 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo Think Pad X250 có tổng trị giá 10.000.000 đồng của chị Phạm Thị N (nhân viên Công ty TTV) và trộm cắp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus A500A trị giá 4.000.000 đồng của anh Trần Sông Đ (nhân viên công ty D) thì bị bắt giữ cùng vật chứng.

Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 60.500.000 đồng.

Bị cáo thành khẩn khai nhận tội. Chị Trần Vi Tú M, chị Phạm Thị N, anh Trần Sông Đ, anh Nguyễn Mạnh C không yêu cầu bồi thường về dân sự. Chị Đỗ Thị Thu H là người đại diện theo ủy quyền công ty K yêu cầu bồi thường 19.000.000 đồng; Anh Phạm Phương T4 yêu cầu bồi thường 4.000.000 đồng và anh Phạm Thanh H1 yêu cầu bồi thường 3.000.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đinh Công T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân, do đó đối với bị cáo cần phải lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, khi phạm tội bị cáo đã tự thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần nên áp dụng tình tiết quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo không có việc làm ổn định nên miễn cho bị cáo hình phạt bổ sung bằng tiền.

[3] Vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi xách màu đen kích thước 40x60cm; 01 thanh sắt dẹt 2 đầu dài khoảng 28cm; 01 búa kim loại dài khoảng 30cm; BKS: 17H3-xxxx.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số imei: 359013097149xxxx, lắp sim số: 058674xxxx đã qua sử dụng;

Tại phiên tòa bị cáo khai 01 xe máy nhãn hiệu JiuLong gắn số máy: VTMJL152FMHG00xxxx, số khung: RRTWCH2UM7100xxxx đã qua sử dụng là xe bị cáo mua bằng tiền của bị cáo của một người không quen biết cách đây hai năm. Vì vậy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Truy nộp sung công quỹ Nhà nước của T số tiền thu lời bất chính 2.500.000 đồng do anh C không yêu cầu bồi thường.

[4] Về dân sự: Buộc bị cáo Đinh Công T phải bồi thường cho công ty K số tiền 19.000.000 đồng; Buộc bị cáo Đinh Công T phải bồi thường cho anh Phạm Phương T4 số tiền 4.000.000 đồng; Buộc bị cáo Đinh Công T phải bồi thường cho anh Phạm Thanh H1 số tiền 3.000.000 đồng.

[5] Về án phí: Bị cáo Đinh Công T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Công T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Đinh Công T 32 (ba mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/9/2022 .

2. Về dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357; Điều 468; Điều 589 của Bộ luật dân sự,

Buộc bị cáo Đinh Công T phải bồi thường cho công ty K số tiền 19.000.000 đồng; Buộc bị cáo Đinh Công T phải bồi thường cho anh Phạm Phương T4 số tiền 4.000.000 đồng; Buộc bị cáo Đinh Công T phải bồi thường cho anh Phạm Thanh H1 số tiền 3.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền đến hạn còn phải thi hành án.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015

được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi xách màu đen kích thước 40x60cm; 01 thanh sắt dẹt 2 đầu dài khoảng 28cm; 01 búa kim loại dài khoảng 30cm; BKS:17H3-xxxx.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số imei: 359013097149xxxx, lắp sim số: 058674xxxx đã qua sử dụng;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu JiuLong gắn số máy: VTMJL152FMHG00xxxx, số khung: RRTWCH2UM7100xxxx đã qua sử dụng .

- Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước của Đình Công T số tiền thu lời bất chính 2.500.000 đồng.

(Tình trạng vật chứng trên như Biên bản giao nhận vật chứng số 100 ngày 11/01/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm và Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo Đình Công T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là 1.300.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Anh Phạm Phương T4 có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Toà án thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Công an quận Nam Từ Liêm ;
- CCTHADS Q. Nam Từ Liêm ;
- Bị cáo;
- Bị hại; NCQLNVLQ
- THAHS;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Thị Nhâm**